

Số: 337/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 29 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 266/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1990

Bị đơn: Ông Lê Đăng Q, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Số 1428/11/8 tổ 8, khu phố 1, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Lê Đăng Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Lê Đăng Q thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 126, quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/11/2010).

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Lê Đăng Q xác định có 01 con chung tên Lê Đăng Phú Q, sinh ngày 20/01/2012. Hai bên thỏa thuận bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Lê Đăng Phú Q. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Q có quyền đi lại trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền, lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Lê Đăng Q xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà H đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; hoàn trả lại cho bà H 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0025368 ngày 20/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- UBND phường P, Quận B;
(GCNKH số 126 đăng ký ngày 16/11/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án. (TK *Thu*)

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thạnh